|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **XÃ TRUNG SƠN**  Số: /BC-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trung Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021,**

**phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022**

*(Thời điểm báo cáo: 30/9/2021)*

**PHẦN THỨ I.**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

**I. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

**1. Sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp**

*Trồng trọt:* Tổng diện tích gieo trồng là: 211,05 ha, đạt 70,35% chỉ tiêu Nghị quyết giao, tăng 4,2 ha so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: Diện tích lúa nước 144 ha/2 vụ; diện tích lúa cạn 10 ha; sắn 32,81 ha; diện tích ngô 11,13 ha; diện tích rau, đậu các loại 13,11 ha; diện tích chuối hàng hóa toàn xã là 9,53 ha.

Hoàn thành 2 vườn kiểu mẫu tại 2 thôn Ta Ay Ta và A Đeeng Par Lieng 1, tổng diện tích 2.000m²/2 hộ, trồng cây ăn quả chủ yếu là bưởi và ổi.

Năng suất và sản lượng các loại cây trồng cao, tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2020: lúa nước đạt 58 tạ/ha tăng 2 tạ/ha; Năng suất ngô đạt 67 tạ/ha tăng 11 tạ/ha; rau đậu các loại 65 tạ/ha (vụ Đông Xuân). Tổng sản lượng lương thực có hạt 901,98 tấn, đạt 108,6% chỉ tiêu Nghị quyết giao, tăng 94,68 tấn so với cùng kỳ năm 2020.

*Tổng diện tích thủy sản:* 14,9 ha, trong đó diện tích nuôi trồng là 6,6 ha, ước tính số lượng cá thả 69.712 con chủ yếu là cá trắm, cá chép và cá rô phi.

*Lâm nghiệp:*Đã thực hiện trồng mới rừng kinh tế 69,7 ha. Rừng kinh tế đã khai thác 55,26 ha; ước giá trị khoảng 1,4 tỷ đồng.

*Chăn nuôi:* Tổng đàn gia súc 2.143 con, trong đó trâu 139 con; Bò 825 con; lợn 645 con; Dê 534con. Tổng đàn gia cầm 11.191 con, trong đó gà 9.131 con, vịt 2.060 con.

Công tác thú y được coi trọng: Đã thực hiện tiêm LMLM lợn nái 720 liều đạt 82,25%; vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò 460 liều; vắc xin tam liên lợn 250 liều; Tiêm vắc xin viêm da nổi cục cho trâu, bò 850 liều, Vacxin dại chó 145 liều đạt; Tiêu độc khử trùng 64 lít, chủ yếu cấp cho hộ chăn nuôi lợn.

**2. Tài nguyên và môi trường**

*2.1. Về quản lý đất đai*: Tổng diện tích đất tự nhiên trên toàn xã là 7.822,81 ha, trong đó: đất nông nghiệp 7.296,66 ha; đất phi nông nghiệp 430,7 ha; đất chưa sử dụng 95,46 ha.

Tổng số hồ sơ tiếp nhận lĩnh vực đất đai là 39 hồ sơ, trong đó 27 hồ sơ hoàn thành và 12 hồ sơ gửi lên huyện. Hoàn thành công tác thống kê đất đai hằng năm. Thực hiện rà soát các hộ gia đình có diện tích đất lâm nghiệp bị ảnh hưởng do xây dựng đường vào khu sản xuất cụm A Niêng gồm 21 hộ, hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, giao cho đơn vị thi công.

*2.2. Về môi trường*: Lập kế hoạch tuần tra kiểm tra và truy quét 10 đợt tình hình phát nương rẫy và khai thác lâm sản trái phép, qua kiểm tra phát hiện và lập biên bản một lô đất có diện tích 2500 m2 bị tác động (diện tích đất trống), hiện nay đang tiếp tục phối hợp với các ban ngành liên quan và cộng đồng thôn tìm chủ vi phạm để xử lý đúng theo quy định của pháp luật. Tổ chức 27 đợt kiểm tra tình hình khai thác khoáng sản trái phép tại suối A Lin và suối Ta Riềng, qua kiểm tra phát hiện 4 trường hợp vi phạm, lập biên bản và xử lý vi phạm hành chính 3 trường hợp (thu xử phạt 2 trường hợp 4.000.000 đồng) và 01 trường hợp gửi cấp huyện xử lý.

Tổ chức nghiệm thu và xác nhận bảng kê lâm sản tận dụng gỗ rừng tự nhiên tại lòng hồ A Lin B3. Kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng và sử dụng vốn các Chương trình Dự án hỗ trợ gồm 10 cộng đồng và 6 nhóm hộ. Kết quả kiểm tra tình hình thực hiện tuần tra, bảo vệ rừng của các cộng đồng và nhóm hộ đảm bảo theo quy định; thu chi tiền từ các nguồn hỗ trợ đúng theo mục đích yêu cầu. Hoàn thành báo cáo công tác bảo vệ rừng năm 2020 và xây dựng phương án PCCCR năm 2021.

Thực hiện chi trả cho theo Nghị định 75 /NĐ-CP cho các cộng đồng thôn với số tiền 1.653.348.000đ. Thực hiện hỗ trợ vật phẩm cho các hộ trong tổ tự quản và Ban chỉ đạo Chỉ thị 01/CT-TTg với kinh phí 52.920.000đ. Hoàn thành chi trả dịch vụ môi trường rừng năm 2020 là 185.292.000đ.

*2.3. Công tác PCTT-TKCN:* Đã ban hành Quyết địnhKiện toàn Ban chỉ đạo PCTT-TCCN của xã năm 2021 và phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng thành viên trong BCĐ. Tổ chức tổng kết công tác PCTT-TKCN năm 2020 và triển khai phương án năm 2021. Triển khai và tổ chức, ứng phó kịp thời với bão số 5, kịp thời di dời 229 hộ/796 khẩu đến các địa điểm an toàn, không gay thiệt hại về người. Thiệt hại về tài sản và hoa màu gồm: 01 ngôi nhà bị ngập do nước từ đập thuỷ điện dâng lên; 13.820 m2 ruộng bị bồi lấp, đổ ngã, ngập úng; 6.000m2 hoa màu ngập úng; 1.850m2 ao cá bị ngập lụt; chết 01 con bò (nhỏ); Gia cầm 138 con. Chính quyền địa phương phối hợp với lực lượng dân quân và các hộ gia đình đã khắc phục cơ bản những thiệt hại về nhà cửa và ruộng ngay sau khi hết bão.

**3.Đầu tư công và Chương trình xây dựng nông thôn mới**

- Xây dựng đầu tư công: Hoàn thiện hồ sơ xây dựng hệ thống nước sạch tập trung toàn xã giai đoạn 1 và giai đoạn 2, tổng số vốn 3 tỷ đồng. Hoàn thiện hồ sơ xây dựng đường vào khu sản xuất đồi Cu Bung, điểm đầu UBND xã điểm cuối suối A Lin (thôn A Niêng Lê Triêng 1) chiều dài 01km, tổng số vốn 01 tỷ đồng. Hoàn thành và bàn giao công trình Nhà văn hóa xã với tổng số vốn 3 tỷ đồng. Bàn giao trường Mầm non Bắc Sơn với tổng kinh phí 11 tỷ đồng.

- Công tác xây dựng Nông thôn mới luôn được quan tâm, 9 tháng đầu năm đã hoàn thành và đạt tiêu chí số 02 về giao thông và tiêu chí 05 về Trường học (đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra) toàn xã hiện nay đạt 13/19 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh ổn định đạt 90%; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà tiêu tự hoại 54%; tỷ lệ hộ gia đình có hố chôn lấp rác thải 90%; tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào bảo vệ 51,9% trong đó tỷ lệ hàng rào xanh 46,7%; tỷ lệ hộ gia đình có chuồng trại gia súc hợp vệ sinh 72%.

Duy trì tốt phong trào Ngày chủ nhật xanh: Tổ chức 30 đợt ra quân “Ngày chủ nhật xanh” với số người tham gia 2.800 lượt, tổng số đường nông thôn tổng vệ sinh 6.000m, trồng hoa tại đường dân sinh 400m, số hàng rào xanh được trồng 350m; nạo vét kênh mương 400m; số cây xanh trồng được 100 cây; số m3 rác thu gom 650m3; Tổ chức trồng hoa sim tại nhà Văn hóa xã với số lượng 100 cây.

**4. Tài chính ngân sách**

Tổng thu: 6.616.630.920 đồng, trong đó: Thu cân đối là 5.573.160.000 đồng; thu mục tiêu 1.085.134.000 đồng; giảm trừ dự toán 75.311.000 đồng; thu ngân sách trên địa bàn 33.647.920 đồng (đạt 96,1% so với chỉ tiêu huyện giao).

Tổng chi: 5.701.902.645 đồng.

**II. LĨNH VỰC VĂN HÓA XÃ HỘI**

**1. Về giáo dục & đào tạo**

Các trường đã thực hiện tổ chức tổng kết năm học 2020-2021 trong điều kiện đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh covid-19. Kết quả tổng kết năm học của trường Tiểu học và Mầm non trên địa bàn đạt thành tích cao.

Năm học 2020-2021 tổng số học sinh trường Tiểu học 341/172 nữ; học sinh hoàn thành chương trình lớp đạt tỷ lệ 98,8%. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%. Học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập đạt tỷ lệ 34% (116 em). Tổng số học sinh trường mầm non 321/173 nữ, tỷ lệ học sinh chuyên cần đạt 93%, tỷ lệ bé ngoan đạt 100%, bé khỏe đạt tỷ lệ 93,1%, bé suy dinh dưỡng tỷ lệ 6,9% (22/321 trẻ). Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình mầm non đạt 100%.

Tổ chức khai giảng năm học 2021-2022 trong điều kiện phòng, chống Covid-19 bằng hình thức trực tuyến qua kênh TRT tỉnh. Tổng số trẻ Mầm non huy động ra lớp 313/173 nữ, trong đó học sinh DTTS là 311/171 nữ, chiếm tỷ lệ 99,36%; Tổng số học sinh Tiểu học huy động ra lớp 344/171 nữ, trong đó học sinh DTTS là 339/168 nữ, chiếm tỷ lệ 98,54%, học sinh lưu ban 03 học sinh, 01 học sinh khuyết tật.

Trung tâm học tập cộng đồng: Hoàn thành 01 lớp phổ cập THCS (lớp 6) với 23 học sinh. Tổ chức dạy học đối với 01 lớp phổ cập THCS (lớp 7) với 11 học sinh. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi đạt chuẩn 100%; phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS và xóa mù chữ đạt chuẩn ở mức độ 2.

**2. Y tế và DS-KHHGĐ**

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được thực hiện tốt. Tổng số lượt khám bệnh tại trạm là 1.617 lượt. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 14,64% (53 trẻ). Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng bệnh bại liệt đạt 83,7%. Tỷ lệ trẻ em được tiêm đầy đủ các loại vắc xin đạt 53,85% (42/78 trẻ).

Công tác DS-KHHGĐ được quan tâm thường xuyên: Tổng số phụ nữ 15-49 tuổi có chồng là 726 người; Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 18,6%; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,8%; tỷ suất sinh 8,24‰; tỷ suất tử 1,81%; Tỷ lệ sử dụng các BPTT 62,4%; tảo hôn 5 trường hợp đã xử phạt vi phạm hành chính. Xây dựng và đăng ký mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên tại 5 cụm của 5 đơn vị thôn.

**3. Công tác phòng chống dịch Covid-19**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid – 19; thực hiện tốt các nội dung trong bộ tiêu chí phòng khám an toàn phòng chống Covid-19; tổ chức khai báo y tế cho các đối tượng đi về địa phương, ký cam kết cách ly tại nhà cho các trường hợp cách ly tập trung.

Tổ chức rà soát, điều tra dịch tễ đối với các trường hợp liên quan đến ca dương tính với Covid-19 trên địa bàn huyện gồm: 3F1; 126 F2 đã ban hành quyết định cách ly tại nhà và đến nay đã được giải phóng; 855F3. Đang cách ly y tế tại nơi lưu trú đối với người đi về từ vùng dịch 01 trường hợp tại Nhà máy thủy điện A Lin B1 (đi về tỉnh Quảng Nam). Vận hành cơ sở cách ly tập trung của xã với tổng số công dân cách ly là 15, trong đó 10 công dân đi về từ vùng dịch và 5 công dân là F1. Thực hiện cài đặt mã QR cá nhân 36/36 CBCC (100%), tiếp tục thực hiện cài đặt mã QR toàn dân.

Tổ chức thăm hỏi và phân phối quà của các tổ chức tặng cơ sở cách ly của xã thông qua kênh Uỷ ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã với tổng số tiền là 16.000.000 đồng.

Tỷ lệ tiêm mũi 1 toàn xã là 12,1%; mũi 2 là 4,8%. Tổng số người trong độ tuổi từ 18-64 tuổi được tiêm vắc xin phòng chống covid-19 mũi 1: 148 người, trong đó CBCC 14 người (38,8%); CB KCT 10 người (91%); 25 người thuộc phòng ban cấp huyện quản lý; 99 người thuộc các đối tượng tổ covid cộng đồng, ban ngành thôn, buôn bán, lái xe... Đã tiêm đầy đủ 2 mũi: 123 người trong đó: CBCC 20 người (55,5%); y tế 6 người (100%); phòng ban cấp huyện quản lý 46 người; các đối tượng ưu tiên khác 51 người.

Độ tuổi từ 65 trở lên 250 người, đã tiêm mũi 1 là 159 người (63,6%); không tiêm 91 người (lý do: đau ốm, già yếu và y tế chỉ định không tiêm).

Những đối tượng thuộc diện ưu tiên nhưng chưa tiêm vắc xin gồm CBCC 02 người, CBKCT 01 người, tổ covid cộng đồng 02 người, quân sự 01 người, dân quân 02 người, trên 65 tuổi 93 người (đối với nhóm đối tượng trên 65 tuổi không tiêm lý do già yếu, bệnh tật y tế chỉ định không tiêm).

Số lao động đang làm việc ngoại tỉnh 234 người, trong đó có 9 người đã trở về đang thực hiện cách ly tập trung và 14 người bị dương tính với Covid-19 đang điều trị tại các tỉnh. Tổng số người đi về từ vùng dịch các khu cách ly tập trung là 38 người. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hỗ sợ Covid-19 cho công dân gặp khó khăn ở miền Nam thông qua kênh UBMTTQVN xã là 155 hồ sơ, trong đó đã nhận hỗ trợ đợt 1 là 6 người với kinh phí 6.000.000đ (1.000.000đ/hộ).

**4. Văn hóa - Thông tin**

Công tác văn hóa, thông tin và truyền thanh được quan tâm thực hiện. Tổ chức tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước: Mừng Đảng mừng xuân Tân Sửu 2021, Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” ở khu dân cư. Xây dựng khu du lịch sinh thái A Lin gồm 6 chòi, 4 sạp với 48 thành viên trong công đồng tham gia, tiếp đón và phục vụ hơn 1000 lượt khách trong và ngoài huyện. Hoàn thành hồ sơ dự toán kinh phí đầu tư Homstay du lịch cộng đồng năm 2021 với tổng kinh phí do tỉnh và huyện hỗ trợ 100.000.000 đồng.

Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao xã lần thứ I năm 2021, thu hút 200 VĐV tham gia thi đấu và 6000 lượt người đến xem và cỗ vũ. Tham gia Đại hội TDTT huyện A Lưới lần thứ IX và thi bộ môn chạy việt dã đạt giải nhì toàn đoàn, giải nhì đồng đội nữ và giải ba đồng đội nam. Tham gia giải bóng đá cán bộ công chức do huyện tổ chức.

Duy trì tốt việc tiếp sóng và phát thanh các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội, an ninh quốc phòng. Thu tiếp sóng đài FM của huyện tới các đơn vị thôn vào buổi sáng và buổi chiều.

**5. Công tác lao động chính sách, an sinh xã hội**

Công tác lao động chính sách, tạo việc làm và an sinh xã hội được quan tâm thường xuyên. Tạo việc làm cho lao động mới 55 người, đạt 55% so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Đối tượng đang hưởng chính sách Bảo trợ xã hội là 176 đối tượng với số tiền chi trả là 63.450.000đ/tháng*.* Tổng số đối tượng đang hưởng chính sách có công 357 đối tượng với số tiền chi trả hàng tháng là 839.063.000đ/tháng. Hoàn thành việc chi trả tiền điều dưỡng tập trung cho 109 đối tượng có công với số tiền 120.990.000đ; chi trả tiền Lễ tết cho 46 đối tượng hưởng bệnh binh từ 81% trở lên 73.200.000đ. 100% người dân trên toàn xã được cấp thẻ BHYT. Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện 9 tháng đầu năm 6 người đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, nâng tổng số tham gia BHXH tự nguyện toàn xã 47 người. Hoàn thiện 14 hồ sơ chế độ chính sách cho các đối tượng có công gồm hỗ trợ mai táng phí, trợ cấp một lần và hưởng tuất bệnh binh; 22 hồ sơ hưởng Bảo trợ xã hội cho người cao tuổi không có lương hưu, người khuyết tật và đơn thân nuôi con.

Thực hiện chi trả hỗ trợ nhà ở cho 13 hộ đặc biệt khó khăn và ảnh hưởng của bão lụt năm 2020 là 188.000.000 đồng. Khởi công 01 ngôi nhà tình thương cho hộ nghèo do ông Đoàn Ngọc Hải hỗ trợ với kinh phí 60.000.000đ. Nghiệm thu và giải ngân kinh phí hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg là 340.000.000đ. Tiếp nhận và phân phối quà hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ gia đình khó khăn trong 9 tháng đầu năm là 2.029 suất với số tiền 642.100.000đ; các đối tượng thương, bệnh binh, thân nhân thờ cúng liệt sỹ nhân dịp thương binh liệt sỹ là 88.250.000đ. Tiếp nhận hồ sơ các đối tượng bảo trợ xã hội được hưởng theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, với tổng số 73 hồ sơ.

Công tác trẻ em luôn được quan tâm thực hiện, tổ chức thăm, tặng quà cho trẻ em khuyết tật và trẻ mồ côi 25 suất, mỗi suất trị giá 200.000đ; tổ chức Tết thiếu nhi (01/6) với tổng kinh phí 5.000.000đ. Tặng quà nhân dịp Tết trung thu cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo với 202 suất quà, kinh phí 10.100.000đ.

Tổng số hộ nhân khẩu là 962 hộ, 3.543 khẩu. Hộ nghèo 264 hộ, 1.099 khẩu, chiếm tỷ lệ 27,82%. Tổng số hộ cận nghèo 216 hộ, 852 khẩu, chiếm tỷ lệ 22,76%.

**6. Hoạt động tín dụng, Chính sách dân tộc**

Hiện nay tổng dư nợ trên địa bàn cao, hiệu quả sử dụng vốn tương đối tốt, không có nợ xấu, nợ quá hạn. Tổng dư nợ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, thông qua 4 kênh là: 33,75 tỷ đồng/17 tổ/746 hội viên (Tăng 2,44 tỷ đồng/10 hội viên so với cùng kỳ năm 2020), trong đó hội phụ nữ 16,05 tỷ đồng/354 hội viên/8 tổ; hội nông dân 12,12 tỷ đồng/274 hội viên/6 tổ; hội cựu chiến binh 3,73 tỷ đồng/78 hội viên/2 tổ; đoàn thanh niên 1,85 tỷ đồng/40 hội viên/1 tổ.

Chương trình chính sách dân tộc được quan tâm, chăm lo đời sống tinh thần và vật chất của Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, hỗ trợ lễ tết cho Người có uy tín được thực hiện theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg.

**III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH**

1. **Về an ninh**

Tình hình ANTTXH, an ninh biên giới trong 9 tháng đầu năm diễn biến phức tạp. Có 03 trường hợp xuất biên trái phép qua địa phận Quốc gia Lào, đã thực hiện cách ly tập trung và trở về địa phương. Tình hình ANTTXH gồm 05 vụ, trong đó có 02 vụ trộm cắp tài sản đã xác minh làm rõ và chuyển hồ sơ lên cấp trên và 03 vụ gây rối trật tự công cộng gồm 4 đối tượng đã hòa giải thành công, đồng thời mời các đối tượng răn đe, giáo dục và ký biên bản cam kết không tái phạm.

Tình hình TTATGT xảy ra 07 vụ tai nạn giao thông làm 15 người bị thương, nguyên nhân do sử dụng rượu bia và phóng nhanh vượt ẩu, các vụ tai nạn giao thông đã được chuyển lên cấp trên giải quyết theo thẩm quyền. Tổ chức tuần tra kiểm soát về ATGT 43 lượt phát hiện 23 trường hợp không đội mũ bảo hiểm, tiến hành nhắc nhở 22 trường hợp và xử phạt vi phạm hành chính 01 trường hợp. Tuần tra, kiểm soát địa bàn 64 lượt, phát hiện, lập biên bản và trục xuất khỏi địa phương đối với 02 trường hợp tuyển dụng lao động không thông qua chính quyền địa phương. Xử phạt vi phạm hành chính đối với 4 trường hợp đăng ký thường trú cho trẻ em quá thời gian quy định với sô tiền 800.000đ.

Tổ chức gọi hỏi, răn đe, giáo dục 15 đối tượng; 5 đối tượng hình sự; 01 đối tượng án treo; 02 đối tượng sưu tra; 01 đối tượng cấm đi khỏi nơi cư trú; 01 đối tượng hoãn chấp hành án; lập hồ sơ và cho ký cam kết đối với 02 trường hợp test nhanh dương tính với chất ma túy (hồng phiến). Công tác cấp căn cước công dân đạt 76,9% (2.000/2.600 công dân).

**2. Về quân sự - quốc phòng**

BCHQS xã thực hiện tốt công tác trực sẵn sàng chiến đấu trong các dịp lễ, Tết, đảm bảo an toàn về người và vũ khí trong quá trình trực. Tổ chức thành công Lễ tiễn quân đi, đón quân về trang nghiêm, đảm bảo chất lượng và chỉ tiêu cấp trên giao (4 thanh niên lên đường nhập ngũ và 8 thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương). Chủ động xây dựng mô hình học cụ, giáo án bài giảng và tham gia tích cực công tác ra quân huấn luyện do BCHQS huyện tổ chức. Tổ chức huấn luyện chiến đấu năm 2021 với 100% quân số tham gia, đạt kết quả cao. Xây dựng cơ sở cách ly tập trung tại xã, vận hành khung cách ly với số lượng người trong khung là 9 người, thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo an toàn về phòng chống dịch.

Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn, Đồn biên phòng và các ban ngành thực hiện tuần tra, truy quét tại khu vực A Lin, các cột mốc trọng điểm. Thực hiện rà soát, cũng cố LLDQ đủ số lượng và nâng cao chất lượng, duy trì tỷ lệ chung toàn xã đạt 1,85%.

**3. Công tác Nội vụ**

Cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin được xem là nhiệm vụ trọng tâm. Hoàn thành công tác rà soát các danh mục TTHC và hoàn thiện danh mục TTHC cấp xã đăng ký thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; xây dựng kế hoạch các danh mục hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; hoàn thành việc đăng ký và khai báo địa chỉ Ipv6 trên hệ thống mạng đạt 100%. 9 đồng chí được nâng lương thường xuyên. Đào tạo bồi dưỡng 3 người trong đó lớp chuyên viên chính là 2 người và bồi dưỡng quản lý nhà nước chương trình chuyên viên 01 người. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tổ chức thành công Đại hội các tổ chức Hội đặc thù gồm Hội khuyến học và giáo chức; Hội khuyết tật và trẻ mồ côi. Hoàn thành tổng điều tra kinh tế, tổng điều tra cơ sở hành chính năm 2021.

Kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa đạt kết quả cao: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 589 hồ sơ, trong đó: giải quyết trước hẹn 106 hồ sơ; đúng hẹn 420 hồ sơ; 63 hồ sơ trễ hẹn (trong có 5 hồ sơ chế độ chính sách do tỉnh trả hồ sơ muộn). Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận và ban hành văn bản đến và văn bản đi đúng quy trình; tổng số văn bản đến 1401 văn bản, trong đó có 176 quyết định; tổng số văn bản đi 508 văn bản, trong đó có 99 quyết định.

Công tác tiếp công dân: Ban hành Quyết định số 57/QĐ-UBND, ngày 26/4/2021 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của UBND xã cũng như mọi điều kiện cần thiết để tiếp dân theo đúng luật định. Trong 9 tháng đầu năm đã tổ chức 24 đợt tiếp dân, tiếp nhận 10 đơn nội dung liên quan đến chế độ chính sách hỗ trợ của nhà nước tại địa phương, tranh chấp đất rừng. Đã giải quyết thành công 9 đơn, đạt 90%, đang giải quyết 01 đơn.

**4. Công tác Tư pháp – Hộ tịch**

Công tác tư pháp, hộ tịch được thực hiện thường xuyên và liên tục: Đã thực hiện rà soát 36 văn bản quy phạm pháp luật, trong còn hiệu lực là 15 văn bản, hết hiệu lực 21 văn bản.

Công tác tuyên truyền: Tổ chức Hội nghị triển khai các văn bản pháp luật cho người dân tại các đơn vị thôn với số lượt người tham dự là 650 lượt người. Phối hợp với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế thực hiện truyền thông trợ giúp pháp lý tại 03 đơn vị thôn với số lượt người tham dự đạt 178 lượt người. Phối hợp với Phòng tư pháp triển khai Đề án 65 năm 2021 tại xã với số 35 lượt người tham gia.

Công tác Hòa giải cơ sở: Đã ban hành kế hoạch về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2021. Thanh toán kinh phí hòa giải ở cơ sở năm 2020 cho các tổ với số tiền 14.800.000đ. Trong 9 tháng đầu năm 2021 các tổ hòa giải cơ sở trên địa bàn xã đã tiếp nhận 6 vụ việc (Hòa giải thành công 4 vụ việc, 02 vụ việc đang tiếp tục thực hiện).

Công tác hộ tịch, chứng thực và thu phí, lệ phí được thực hiện theo đúng quy định. Thực hiện đăng ký khai sinh 165 trường hợp; đăng ký lại khai sinh 15 trường hợp; đăng ký kết hôn 18 cặp; đăng ký khai tử 08 trường hợp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 24 trường hợp; chứng thực bản sao từ bản chính 2.200 bản; chứng thực Hợp đồng, giao dịch 08 vụ việc. Tổng lệ phí thu được là 7.700.000 đồng (Trong đó: Lệ phí hộ tịch 3.500.000 đồng, chứng thực 4.200.000 đồng)

Công tác xử lý vi phạm hành chính: phối hợp với các ban ngành liên quan lập biên bản và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tảo hôn đối với 05 trường hợp với số tiền xử phạt là 10.000.000đ.

**IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

- Ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường và thu gom rác thải các thôn, một số hộ gia đình chưa cao, tình trạng xả rác tại các khe suối gây ảnh hưởng đến môi trường nước, khai thác tài nguyên rừng, đặc biệt là khai thác cát sạn trái phép vẫn còn xảy ra; Tình hình tranh chấp đất đai vẫn còn xảy ra, chưa giải quyết triệt để.

- Tổng dư nợ trên địa bàn cao, tuy nhiên việc sử dụng các nguồn vay vốn của một số hộ gia đình chưa đúng mục đích và không chấp hành việc nộp gốc, lãi hàng tháng.

- Tác động của dịch bệnh Covid-19 nên ảnh hưởng rất lớn đến vấn đề xóa đói, giảm nghèo, tăng thu nhập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Nhiều hộ gia đình làm ăn xa tại các tỉnh thành phía Nam gặp khó khăn trong việc phát triển kinh tế gia đình và khó khăn khi trở về địa phương.

- Việc huy động trẻ em đến trường tại các trường Mầm non đạt tỷ lệ thấp. Đời sống dân cư còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao nên việc đóng góp của nhân dân cho sự nghiệp giáo dục còn hạn chế.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, tỷ lệ sinh con thứ 3 vẫn ở mức cao, tỷ lệ lao động qua đào tạo thấp, không có lao động đi làm việc nước ngoài, tình trạng tảo hôn vẫn còn xảy ra.

- Do tác động của dịch Covid-19 nên lao động làm việc ngoài tỉnh bị mất việc, mốt số đã trở về địa phương, kinh tế giảm sút.

- Một số cán bộ, công chức chưa chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương của đơn vị, vẫn còn tình trạng đi làm muộn, về sớm.

- Tình hình thực hiện xử lý và ban hành văn bản trên trang tác nghiệp đa cấp vẫn còn nhiều hạn chế. Một số công chức chưa thực hiện ban hành văn bản và còn tình trạng xử lý văn bản quá hạn.

- Một số bộ phận nhân dân còn chưa có ý thức cao trong việc tự phòng, tự bảo vệ tài sản của mình, tạo sơ hở cho tội phạm lợi dụng gây án, nhất là trộm cắp vặt.

**PHẦN THỨ II**

**KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

**I. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

1. Thu nhập bình quân đầu người: 25 triệu đồng/người/ năm
2. Tổng đầu tư toàn xã hội: 15 tỷ đồng
3. Thu ngân sách trên địa bàn xã: 35 triệu đồng
4. Tổng diện tích gieo trồng: 300 ha. Sản lượng lương thực có hạt: 950 tấn.
5. Tổng đàn gia súc 2.500 con, tổng đàn gia cầm 15.000 con.

(6) Diện tích trồng chuối mới: 5 ha, diện tích trồng rừng kinh tế 150 ha, diện tích trồng sắn 60 ha, diện tích rau đậu các loại: 40 ha.

1. Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 4 – 5%

(8) Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề: 12%, tạo việc làm cho 100 người, xuất khẩu lao động nước ngoài 2 người.

(9) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,15%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 14%; tiếp tục xây dựng cụm dân cư không có cặp vợ chồng sinh con thứ 3 trở lên 01 cụm.

(10) Số gia đình đạt chuẩn văn hóa năm 2022: 500 hộ

(11) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình giáo dục mầm non 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THCS đạt 92%, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình THPT và phổ cập giáo dục THCS đạt 88%.

(12) Tỷ lệ dân số tham gia BHYT 100%; số dân tham gia báo hiểm xã hội tự nguyện 4-5 người.

(13) Tỷ lệ hộ dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ hộ có hố thu gom, chôn lấp rác thải 95%; tỷ lệ hộ dân có nhà tiêu tự hoại đạt 65% và tỷ lệ hộ gia đình có hàng rào xanh 80%.

(14) Phấn đấu đạt 1 tiêu chí Nông thôn mới (Tiêu chí số 17 về môi trường)

(15) Xây dựng vườn kiểu mẫu: 5 vườn/5 đơn vị thôn.

**II. Các chương trình trọng điểm.**

**1.** Chương trình giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới.

**2.** Chương trình phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc thiểu số.

**3.** Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2026.

**III. Các công trình, dự án trọng điểm**

**1.** Xây dựng đường sản xuất từ đường Hồ Chí Minh (thôn ANiêng Lê Triêng 1) đến đồi Cu Bùng thuộc chương trình 135 với tổng chiều dài 2km, tổng số vốn 1 tỷ đồng.

**2.** Xây dựng công trình nước sạch tập trung thuộc chương trình Nông thôn mới với tổng số vốn đầu tư 2 tỷ đồng.

Trên đây là báo cáo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND, UBND huyện;  - Đại biểu HĐND huyện (khu vực);  - Thường vụ Đảng ủy;  - TT HĐND xã;  - Chủ tịch, các PCT UBND xã;  - Đại biểu HĐND xã;  - Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |